

TRƯỜNG TH

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Họ và tên: Lớp:

MÔN: Tiếng Việt 2

ĐỀ SỐ 1

NĂM HỌC: 2021 – 2022

A. Đọc thầm và làm bài tập

Lũy tre

Mỗi sớm mai thức dậy,
Lũy tre xanh rì rào,
Ngọn tre cong gọng vó
Kéo mặt trời lên cao.

Những trưa đồng đầy nắng,
Trâu nằm nhai bóng râm,
Tre bản thân nhớ gió,
Chợt về đây tiếng chim.

Mặt trời xuống núi ngủ,
Tre nâng vầng trăng lên.
Sao, sao treo đây cảnh,
Suốt đêm dài thấp sáng.

Bỗng gà lên tiếng gáy
Xôn xao ngoài lũy tre.
Đêm chuyển dần về sáng,
Mầm măng đợi nắng về.

Nguyễn Công Dương

Câu 1: Mỗi khổ thơ tả lũy tre vào buổi nào trong ngày? Nói đúng:

a. Khổ thơ 1		1. Tả lũy tre vào buổi trưa
b. Khổ thơ 2		2. Tả lũy tre vào buổi sáng
c. Khổ thơ 3		3. Tả lũy tre vào rạng sáng
d. Khổ thơ 4		4. Tả lũy tre vào buổi tối

Câu 2: Đánh dấu tích vào ô trống trước câu trả lời đúng:

a. Dòng thơ nào gọi tả một buổi sáng trời có gió?

- Mỗi sớm mai thức dậy
- Lũy tre xanh rì rào
- Ngọn tre cong gọng vó
- Kéo Mặt Trời lên cao

b. Dòng thơ nào gọi tả một buổi trưa trời lặng gió?

- Những trưa đồng đầy nắng
- Trâu nằm nhai bóng râm
- Tre bản thân nhớ gió
- Chợt về đầy tiếng chim

c. Em hiểu nội dung bài thơ thế nào?

- Bài thơ chỉ tả lũy tre
- Bài thơ chỉ tả cảnh vật ở nông thôn
- Bài thơ nói lên tình yêu với lũy tre, với quê hương

Đánh dấu tích vào ô trống trước câu trả lời đúng:

a. Dòng thơ nào gọi tả một buổi sáng trời có gió?

- Mỗi sớm mai thức dậy
- Lũy tre xanh rì rào
- Ngọn tre cong gọng vó

Kéo Mặt Trời lên cao

b. Dòng thơ nào gọi tả một buổi trưa trời lặng gió?

Những trưa đồng đầy nắng

Trâu nằm nhai bóng râm

Tre bản thân nhớ gió

Chợt về đầy tiếng chim

c. Em hiểu nội dung bài thơ thế nào?

Bài thơ chỉ tả lũy tre

Bài thơ chỉ tả cảnh vật ở nông thôn

Bài thơ nói lên tình yêu với lũy tre, với quê hương

Câu 3: Đặt câu hỏi cho bộ phận câu in đậm:

a. Lũy tre xanh rì rào trước gió.

b. Trâu nằm nghỉ dưới bóng tre.

c. Sao đêm như những ngọn đèn thấp sáng trên cảnh tre.

Câu 4: Đặt 2 câu tả lũy tre:

a. Một câu có bộ phận trả lời cho câu hỏi *Khi nào?*

b. Một câu có bộ phận trả lời cho câu hỏi *Ở đâu?*

B. Viết

Nghe - viết:

Hoa đào, hoa mai

Hoa đào ưa rét

Lấm tẩm mưa bay

Hoa mai chỉ say

Nắng pha chút gió.

Hoa đào thắm đỏ

Hoa mai dát vàng

Thoắt mùa xuân sang

Thi nhau rộ nở...
 Mùa xuân hội tụ
 Niềm vui nụ, chồi
 Đào, mai nở rộ
 Đẹp hai phương trời.

LÊ BÌNH

Câu 2: Hãy viết 4 – 5 câu về một đồ vật, đồ chơi em yêu thích.

Gợi ý:

- Đó là đồ vật, đồ chơi gì (cặp sách, bàn học, gói bông hình con vật; đồ chơi hình con vật bằng bông hoặc bằng nhựa, lá, gỗ...)?
- Đặc điểm (hoặc tác dụng) của đồ vật, đồ chơi đó.
- Tình cảm của em đối với đồ vật, đồ chơi đó.

ĐÁP ÁN GỢI Ý

A. Đọc thầm và làm bài tập

1.

a- 2: Khổ thơ 1 tả lũy tre vào buổi sáng

b- 1: Khổ thơ 1 tả lũy tre vào buổi trưa

c- 4: Khổ thơ 1 tả lũy tre vào buổi tối

d- 3: Khổ thơ 1 tả lũy tre vào buổi rạng sáng.

2.

a) Lũy tre xanh rì rào

b) Tre bần thần nhớ gió

c) Bài thơ nói lên tình yêu với lũy tre, với quê hương.

3. Đặt câu hỏi:

a) Lũy tre xanh như thế nào?

b) Trâu làm gì?

c) Ai như những ngọn đèn thấp sáng trên cành tre?

4. Đặt câu tả:

- a) Mỗi buổi sớm mai, lũy tre xanh lại rì rào nói chuyện.
- b) Chú trâu nằm dưới lũy tre xanh mát mỗi trưa hè oi ả.

B. Viết

1. Nghe - viết.

2. Em được mẹ tặng một con búp bê vào dịp sinh nhật. Nó có mái tóc xoăn màu vàng óng ả, cái môi thì đỏ chon chót chúm chím cười. Nước da của cô búp bê này trắng hồng và được làm bằng nhựa cứng. Khuôn mặt tròn bầu bĩnh. Cái má phình phính, lúc nào cũng ửng hồng, ánh lên một màu trái đào mới nở. Đôi mắt to tròn, xanh biếc, với hàng lông mi cong vút, và chiếc mũi nhỏ xinh, trông thật là ngộ nghĩnh và dễ thương. Em rất yêu thích con búp bê này.

VIETJACK.

TRƯỜNG TH

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Họ và tên: Lớp:

MÔN: Tiếng Việt 2

NĂM HỌC: 2021 – 2022

ĐỀ SỐ 2

A. Đọc thầm và làm bài tập

TIẾNG VƯỜN

1. Mùa xuân về lúc nào không rõ. Tôi nghe tiếng vườn gọi.
2. Trong vườn, cây muỗm khoe chùm hoa mới. Hoa muỗm tua tủa trở trắng lên trời. Hoa nhài trắng xoá bên vại nước. Những bông nhài trắng một màu trắng tinh khôi, hương thơm ngọt ngào. Khi hoa nhài nở, hoa bưởi cũng đua nhau nở rộ. Từng chùm hoa bưởi, cánh trắng chẳng kém hoa nhài, nhưng lại có những tua nhị vàng như những bông thủy tiên thu nhỏ.
3. Nhưng ấn tượng nhất là những tán xoan. Cả mùa đông phơi thân cành khô cong trước gió lạnh, vậy mà hơi xuân vừa chớm đến, trên những cành cây khô ấy bỗng vỡ oà ra những chùm lộc biếc.
4. Trong những tán lá cây vườn, chim vành khuyên lách chích tìm sâu trong bụi chanh. Những cánh ong mật quay tít trên chùm hoa bưởi. Đàn chào mào riu rít trên các cành xoan, vừa ở vườn này đã bay sang vườn khác

Theo Ngô Văn Phú

Chú thích và giải nghĩa:

- *Muỗm*: cây cùng loại với xoài, quả giống quả xoài nhưng nhỏ hơn.
- *Tua tủa*: từ gọi tả dáng chĩa ra không đều của nhiều vật cứng, nhọn.
- *Tinh khôi*: hoàn toàn tinh khiết, thuần một tính chất nào đó, tạo cảm giác tươi đẹp.

Câu 1. Trong vườn có những cây nào nở hoa?

Câu 2. Có những con vật nào bay đến vườn cây?

Câu 3. Theo em hiểu, những gì đã tạo nên tiếng gọi của vườn cây. Chọn ý đúng nhất:

- a. Tiếng các loài hoa khoe sắc đẹp.
- b. Tiếng hót của các loài chim và tiếng bầy ong đập cánh.
- c. Cả hai ý trên.

B. Viết

1. Nghe viết

Trâu ơi ta bảo trâu này:
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.
Cấy cày vốn nghiệp nông gia,
Ta đây trâu đấy, ai mà quản công.
Bao giờ cây lúa còn bông,
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.

Ca dao

2. Viết khoảng 5-7 câu về hoạt động chăm sóc cây xanh của em

ĐÁP ÁN GỢI Ý

A. Đọc thầm và làm bài tập.

Câu 1. Trong vườn, những loài cây nở hoa: cây muồng, hoa nhài, hoa bưởi, hoa thủy tiên, hoa xoan.

Câu 2. Những con vật bay đến vườn cây: chim vành khuyên, ong mật, chào mào.

Câu 3. Ý đúng nhất là:

- c. Cả hai ý trên.

B. Viết

1. Nghe viết

Trâu ơi ta bảo trâu này:
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.
Cấy cày vốn nghiệp nông gia,

Ta đây trâu đày, ai mà quản công.
Bao giờ cây lúa còn bông,
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.

Ca dao

2. Viết khoảng 5-7 câu về hoạt động chăm sóc cây xanh của em

Bài làm tham khảo

Cây xanh là một yếu tố quan trọng góp phần bảo vệ môi trường xanh –sạch –đẹp. Sau Tết vừa rồi, trường em có phát động ngày lễ trồng cây cho toàn thể giáo viên và học sinh trong nhà trường. Cô giáo chủ nhiệm đã phổ biến trước cho chúng em một tuần để mỗi bạn chuẩn bị một cây giống nhỏ, một chiếc xén để mang đến trường. Trong ngày lễ, các bạn học sinh đến rất đông, các thầy cô cũng mang rất nhiều cây giống tới. Sau đó, thầy cô tập trung học sinh thành hàng và dẫn chúng em ra vườn sau của trường. Ở đây, đất đã được phân thành ô nhỏ và được đào hố sẵn. Thầy cô hướng dẫn cho chúng em cách đặt cây vào hố và lấp đất, tưới cây. Mọi người đều rất hăng hái với công việc, tuy ban đầu còn bỡ ngỡ nhưng sau đó mọi thứ cũng đã thành thục hơn.

TRƯỜNG TH

Họ và tên: Lớp:

ĐỀ SỐ 3

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

MÔN: Tiếng Việt 2

NĂM HỌC: 2021 – 2022

A. Đọc thầm và làm bài tập

CÂY XANH VỚI CON NGƯỜI



1. Con người không thể sống thiếu cây xanh. Lúa, ngô, khoai, sắn,... nuôi sống ta. Các loại rau là thức ăn hằng ngày của ta. Chuối, cam, bưởi, khế,... cho ta trái ngọt. Cây xanh là bộ máy lọc không khí, làm lợi cho sức khỏe con người. Ở đâu có nhiều cây Xanh, ở đó có không khí trong lành.

Rễ cây hút nước rất tốt. Vào mùa mưa bão, cây có thể giúp giữ nước, hạn chế lũ lụt, lở đất do nước chảy mạnh.

Cây xanh che bóng mát, cung cấp gỗ để làm nhà cửa, giường tủ, bàn ghế,... Những hàng cây xanh và vườn hoa còn làm đẹp đường phố, xóm làng.

2. Cây xanh có nhiều ích lợi như vậy nên chúng ta phải thường xuyên bảo vệ, chăm sóc cây và trồng cây. Người Việt Nam có phong tục Tết trồng cây. Phong tục tốt đẹp này bắt nguồn từ lời kêu gọi ngày 28-11-1959 của Bác Hồ:

*“Mùa xuân là Tết trồng cây
Làm cho đất nước càng ngày càng xuân”.*

Trung Đức

Chú thích và giải nghĩa:

- *Phong tục*: thói quen đã có từ lâu được mọi người tin và làm theo.
- *Tết trồng cây*: phong tục trồng cây vào những ngày đầu xuân.
- *Bắt nguồn*: được bắt đầu, được sinh ra.

Câu 1 : Mỗi ý trong đoạn 1 nêu một lợi ích của cây xanh. Đó là những lợi ích gì?

Câu 2 : Vì sao phải thường xuyên bảo vệ, chăm sóc và trồng thêm cây xanh.

Câu 3 : Phong tục Tết trồng cây ở nước ta có từ bao giờ?

B. Viết

1. Nghe viết



Bài thơ Chim én

Chim én bạn đi đâu
Hôm nay về mở hội
Lượn bay như dẫn lối
Rủ mùa xuân cùng về.
Cỏ mọc xanh chân đê
Rau xum xuê nướng bãi
Cây cam vàng thêm trái
Hoa khoe sắc nơi nơi.
Trời rắc bụi mưa rơi
Mầm non vươn đứng dậy

Én bay chao cánh vẫy
Mừng vui rồi lại đi.
Chim ơi, chim nói gì
Khi lớn thêm một tuổi?

Tác giả: Xuân Dục.

2. Viết về đồ chơi hình một loại chim (khoảng 5-7 câu)

ĐÁP ÁN GỢI Ý

A. Đọc thầm và làm bài tập

Câu 1: Mỗi ý trong đoạn 1 nêu một lợi ích của cây xanh. Đó là những lợi ích gì?

Những lợi ích của cây xanh là:

- Cung cấp thức ăn cho con người.
- Là bộ máy lọc không khí, làm lợi sức khỏe cho con người.
- Giúp giữ nước, hạn chế lũ lụt, lở đất.
- Che bóng mát, cung cấp gỗ để làm nhà cửa, giường tủ, bàn ghế...
- Làm cảnh đẹp đường phố, xóm làng.

Câu 2: Vì sao phải thường xuyên bảo vệ, chăm sóc và trồng thêm cây xanh?

Vì cây xanh có nhiều lợi ích nên phải thường xuyên bảo vệ, chăm sóc và trồng cây.

Câu 3: Phong tục Tết trồng cây ở nước ta có từ bao giờ?

Phong tục Tết trồng cây ở nước ta có từ ngày 28-11-1959.

B. Viết

1. Nghe viết

Bài thơ Chim én

Chim én bạn đi đâu
Hôm nay về mở hội
Lượn bay như dẫn lối
Rủ mùa xuân cùng về.

Cỏ mọc xanh chân dê
Rau xum xuê nướng bãi
Cây cam vàng thêm trái
Hoa khoe sắc nơi nơi.
Trời rắc bụi mưa rơi
Mầm non vươn đứng dậy
Én bay chao cánh vẫy
Mừng vui rồi lại đi.
Chim ơi, chim nói gì
Khi lớn thêm một tuổi?
Tác giả: Xuân Dục.

2. Viết về đồ chơi hình một loại chim (khoảng 5-7 câu)

Bài làm tham khảo

Chú vẹt đồ chơi là món quà mà bà ngoại đã tặng em nhân dịp sinh nhật 5 tuổi. Chú có chiếc mỏ màu vàng, bộ lông xanh pha lẫn vàng và đôi mắt đen láy. Chú vẹt được làm bằng nhựa, phần đuôi có một sợi dây cốt, chỉ cần rút sợi dây đó là nó chập chững bước đi rất ngộ nghĩnh. Em rất thích món quà này của bà.

TRƯỜNG TH

Họ và tên: Lớp:

ĐỀ SỐ 4**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****MÔN: Tiếng Việt 2****NĂM HỌC: 2021 – 2022****A. Đọc thầm và làm bài tập****Chim rừng Tây Nguyên**

Những cơn gió nhẹ làm mặt nước hồ I-rơ-pao chao mình rung động. Bầu trời trong xanh soi bóng xuống đáy hồ, mặt nước hồ càng xanh thêm và như rộng ra mênh mông.

Nơi đây cất lên những tiếng chim ríu rít. Chúng từ các nơi trên miền Trường Sơn bay về. Chim đại bàng chân vàng mỏ đỏ đang chao lượn, bóng che rợp mặt đất. Mỗi lần đại bàng vỗ cánh lại phát ra những tiếng vi vu vi vút từ trên nền trời xanh thẳm, giống như có hàng trăm chiếc đàn đang cùng hoà âm. Bầy thiên nga trắng muốt chen nhau bơi lội... Những con chim kơ-púc, mình đỏ chót và nhỏ như quả ớt, cố rướn cặp mỏ thanh mảnh của mình hót lên lanh lảnh nghe như tiếng sáo.

Họ nha chim đủ các loại đủ các màu sắc ríu rít bay đến đậu ở những cây quanh hồ, tiếng hót rộn vang cả mặt nước

Thiên Lương

Câu 1 (trang 35 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2): Quanh hồ Y-ơ-pao có những loài chim gì?

Câu 2 (trang 35 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2): Tìm từ ngữ tả hình dáng, màu sắc, tiếng kêu, hoạt động của từng loài chim

B. Viết**1. Chính tả**

Hoa Đào ưa rét

Lâm tâm mưa bay

Hoa Mai chỉ say,
 Nắng pha chút gió
 Hoa Đào thắm đỏ
 Hoa Mai dát vàng
 Thắm mùa xuân sang
 Thi nhau nở rộ
 Mùa xuân hội tụ
 Niềm vui, nụ cười
 Đào, Mai nở rộ
 Đẹp hai phương trời.

Tác giả: Lê Bình.

2. Viết về con vật nuôi và em yêu thích

ĐÁP ÁN GỢI Ý

A. Đọc thầm và làm bài tập

Câu 1 (trang 35 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2):

Quanh hồ Y-ơ-pao có những loài chim như: đại bàng, thiên nga, chim kơ púc

Câu 2 (trang 35 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2):

- Chim đại bàng: chân vàng, mỏ đỏ, bóng che rợp mặt đất. Mỗi lần vỗ cánh lại phát ra tiếng vi vu vi vút như hàng trăm chiếc đàn cùng hòa âm.
- Chim thiên nga : trắng muốt, đang bơi lội.
- Chim kơ púc : mình đỏ chót, nhỏ như quả ớt , rướn cặp mỏ thanh mảnh lên hót, nghe như tiếng sáo.

B. Viết

1. Chính tả

Hoa Đào ưa rét
 Lấm tấm mưa bay

Hoa Mai chỉ say,
Nắng pha chút gió
Hoa Đào thắm đỏ
Hoa Mai dát vàng
Thắm mùa xuân sang
Thi nhau nở rộ
Mùa xuân hội tụ
Niềm vui, nụ cười
Đào, Mai nở rộ
Đẹp hai phương trời.

*Tác giả: **Lệ Bình**.*

2. Viết về con vật nuôi và em yêu thích

Nhà em có nuôi rất nhiều các loại vật nuôi như: chó, mèo, gà, lợn nhưng loài vật em yêu thích nhất là chú chim bồ câu. Chú chim bồ câu nhỏ bé, xinh xắn và vô cùng hiền lành. Nó có bộ lông màu trắng muốt, cùng đôi cánh nhỏ nhưng có thể dang rộng và bay rất cao. Mắt của chim bồ câu nhỏ như hạt đậu, đen lay láy, chiếc mỏ nhỏ nhưng lại có thể bắt mồi rất chuẩn xác. Ban ngày chim bồ câu nhặt nhạnh những hạt thóc vương vãi trên sân, trong vườn, tối về chim bay vào chiếc tổ nhỏ sau nhà mà bố em đã làm. Chú chim bồ câu sống hài hòa, thân thiện với các loại vật nuôi khác trong gia đình em mà không bao giờ có xung đột. Em rất yêu con chim bồ câu, nó như một người bạn, một thành viên trong gia đình em.

TRƯỜNG TH

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Họ và tên: Lớp:

MÔN: Tiếng Việt 2

NĂM HỌC: 2021 – 2022

ĐỀ SỐ 5

A. Đọc thầm và làm bài tập

Mùa lúa chín

Vây quanh làng

Một biển vàng

Như tơ kén...

Hương lúa chín

Thoang thoảng bay

Làm say

Đàn ri đá

Lúa biết đi

Chuyện râm rì

Rung rinh sóng

• Làm xáo động

Cả rặng cây

Làm lung lay

Hàng cột điện...

Bông lúa quện

Trữ bàn tay

Như đưng đầy

Mưa, gió, nắng

Như đeo nặng

Giọt mồ hôi
Của bao người
Nuôi lớn lúa...

Em đi giữa
Biển vàng
Nghe mênh mang
Đông lúa hát...

Nguyễn Khoa Đăng

Câu 1: Tìm từ ngữ tả cảnh lúa chín trong khổ thơ đầu.

Câu 2: Khổ thơ thứ ba nói về điều gì?

B. Viết

1. Nghe – Viết: *Mùa lúa chín từ đầu đến “hàng cột điện”*

2. Viết về tranh ảnh vật nuôi

ĐÁP ÁN GỢI Ý

A. Đọc thầm và làm bài tập

Câu 1: Tìm từ ngữ tả cảnh lúa chín trong khổ thơ đầu.

Trả lời::

- Từ ngữ tả cảnh lúa chín trong khổ thơ đầu là: biển vàng, tơ kén.

Câu 3: Em thích khổ thơ nào? Vì sao?

Trả lời::

- Em thích khổ thơ đầu tiên nhất.

- Vì nó gợi ra cho em hình ảnh cánh đồng lúa chín, có âm thanh và cả màu sắc.

B. Viết

1. Nghe – Viết: *Mùa lúa chín từ đầu đến “hàng cột điện”*

2. Viết về tranh ảnh vật nuôi

Đây là bức ảnh chú chó con nhà mình. Chú có tên là Meo. Bức ảnh này được bố mình chụp lúc Meo đang nở một nụ cười tươi khi chơi đùa cùng mình. Meo rất đáng yêu.

VIETJACK.COM